

BÁO CÁO

**Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại,
tố cáo, phòng chống tham nhũng 06 tháng đầu năm 2018,
và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018**

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ VÀ CÔNG TÁC THANH TRA**

I. Tình hình tiếp dân, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị 6 tháng đầu năm 2018

UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn trực tiếp công dân, kiểm tra, xác minh các nội dung kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, kịp thời đề xuất giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, đúng người, đúng thời gian quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành của cấp có thẩm quyền. Trong 06 tháng đầu năm 2018, tình hình công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Ban Tiếp công dân huyện giảm, không xảy ra khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người. Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chủ yếu là tranh chấp đất đai giữa người dân với công ty, công tác cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chậm, chứng thực hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất chưa hợp lệ, đền bù giải phóng mặt bằng để làm đường giao thông nông thôn, các chế độ vay vốn ngân hàng, các chế độ chính sách đối với người nghèo.

II. Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, công tác triển khai Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ

1. Kết quả tiếp công dân

UBND huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn đã tiếp được 134 lượt với 134 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (tăng 06 lượt với 06 người so với cùng kỳ 06 tháng đầu năm 2017). Trong đó: UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện tiếp được 95 lượt với 95 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh (tăng 47 lượt, 41 người so với cùng kỳ năm 2017). UBND các xã, thị trấn tiếp được 39 lượt có 39 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (giảm 41 lượt, 35 người so với cùng kỳ năm 2017).

2. Công tác tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

Tổng số đơn thư tiếp nhận toàn huyện: 96 đơn khiếu nại, kiến nghị (trong đó 95 đơn kiến nghị, 01 đơn khiếu nại) tăng 39 đơn so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó: UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc

huyện đã tiếp nhận 66 đơn. Trong đó 65 đơn kiến nghị, 01 đơn khiếu nại (tăng 23 đơn so với cùng kỳ năm 2017). UBND các xã, thị trấn đã tiếp nhận 30 đơn kiến nghị (tăng 16 đơn so với cùng kỳ năm 2017).

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền:

UBND huyện, Thanh tra huyện, các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn giải quyết xong 68/96 đơn khiếu nại, kiến nghị chiếm 70,83 % . Trong đó: UBND huyện, Thanh tra huyện, các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện đã giải quyết 44/66 đơn kiến nghị, khiếu nại chiếm 73,3 %. Trong đó: Đơn kiến nghị là: 43 đơn chiếm 65,2% nội dung kiến nghị có đúng có sai 6 đơn, chiếm 13,6%; đơn kiến nghị đúng 38 đơn chiếm 62,1%; đơn giải quyết đúng hạn 24 đơn, chiếm 54,54%; đơn giải quyết quá thời gian quy định 20 đơn chiếm 45,45%. Đơn khiếu nại là: 01 đơn chiếm 0,02%. Trong đó nội dung khiếu nại đúng 01 đơn, giải quyết đúng hạn là 0 đơn, đơn giải quyết quá hạn là 01 đơn chiếm 100%). Đang xem xét, kiểm tra xác minh đề xuất giải quyết 22/22 đơn kiến nghị. UBND các xã, thị trấn đã tiến hành hòa giải 24/30 đơn chiếm 80% trong đó có 20/30 đơn kiến nghị hòa giải thành, 04 đơn kiến nghị hòa giải không thành. Còn lại 06 đơn đang xem xét tổ chức hòa giải. Nhìn chung kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh kịp thời đúng thời hạn. Tuy nhiên, chất lượng giải quyết vẫn còn hạn chế.

4. Các vụ việc tồn đọng: Tổng số vụ tồn đọng từ đầu năm đến nay trên toàn huyện là 28 đơn: UBND huyện đã có văn bản giao cho Phòng Tài nguyên - MT huyện kiểm tra xác minh, đề nghị giải quyết 20 đơn, UBND xã Ia Dreng 02 đơn, UBND xã Chư Don 01 đơn, UBND xã Ia Hrú 01 đơn, UBND xã Ia Rong 01 đơn, UBND thị trấn Nhơn Hòa 02 đơn và trả lời đơn kiến nghị cho công dân 01 đơn. Trong 06 tháng đầu năm 2018, không có đơn tồn đọng, phức tạp kéo dài..

5. Kết quả triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ:

UBND huyện đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị để quán triệt và triển khai Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Nghị định số 64/NĐ-CP của Chính phủ và Luật Tiếp công dân. Chỉ đạo quyết liệt công tác tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 và ngày 15 hàng tháng, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Chỉ đạo Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phải thường xuyên và trực tiếp công dân và tổ chức đối thoại với công dân, không được né tránh, đùn đẩy trách nhiệm cho cấp dưới. Xử lý, trả lời đơn của công dân đúng thể thức, đúng nội dung, đúng thời gian quy định. Tổ chức kiểm tra, xử lý, giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết các vụ việc kịp thời, nhất là các vụ việc phức tạp. Việc bố trí trụ sở tiếp công dân, xây dựng bộ máy tổ chức, cán bộ tiếp công dân được quan tâm hơn. Tuy nhiên, một số xã, thị trấn chưa thực sự quan tâm đến công tác tiếp công dân nên chất lượng tiếp công dân chưa cao.

III. Công tác Thanh tra.

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2018.

Tiến hành 05 cuộc Thanh tra: trong đó 02 cuộc Thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại UBND xã Ia Rong và Phòng Nông nghiệp&PTNT huyện; 02 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Ia Rong và Phòng Nông nghiệp&PTNT huyện; 01 cuộc thanh tra đột xuất việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước tại UBND xã Chư Don từ năm 2014, 2015, 2016, 2017.

UBND huyện đã ban hành 03 Kết luận sau thanh tra: 02 kết luận sau thanh tra tại UBND xã Ia Rong, trong đó: 01 Kết luận về việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; 01 Kết luận về thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng; 01 Kết luận về việc quản lý, sử dụng đất 5% tại xã Ia Hrú.

Thực hiện báo cáo tổng thể các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện từ năm 2015 đến năm 2017 theo nội dung kế hoạch số 115-KH/TU ngày 12/02/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai.

PHẦN THỨ II

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG LÃNG PHÍ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong huyện tổ chức triển khai việc tự kiểm tra công tác phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo thực hiện.

Chú trọng công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện đến toàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn huyện để nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ. Tích cực phát hiện, tố giác, ngăn ngừa các hành vi tham nhũng góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí; về quản lý và sử dụng vốn, việc thực hiện các quy định của Luật Ngân sách, về trách nhiệm Thủ trưởng trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ thông qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

2. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng:

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị:

Công tác tài chính công: thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ. UBND huyện đã chỉ đạo đến 100% cơ quan hành chính Nhà nước của huyện thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu

trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. 100% các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính. Hiện nay đã có 51/66 đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. 51/51 đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công.

Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập: Huyện Chư Pưh có 02 đơn vị được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ là: Ban quản lý Công trình Đô thị và Vệ sinh Môi trường, Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện.

2.2. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản thu nhập:

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập. UBND huyện phê duyệt danh sách cán bộ công chức có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập năm 2017. UBND huyện đã phê duyệt danh sách cán bộ công chức có nghĩa vụ kê khai tài sản là: 330/330 người tăng 8 người so với cùng kỳ năm 2016. Lý do tăng thêm là bổ sung thêm danh sách kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý và tăng đơn vị kê khai là: Ban quản lý và cung cấp nước sạch.

2.3. Về cải cách thể chế.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính do UBND huyện ban hành chưa phù hợp hoặc trái quy định.

2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin huyện đại hóa công sở:

Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin: 100% đơn vị đã có mạng cục bộ (LAN); 100% đơn vị được kết nối Internet; Văn phòng HĐND-UBND huyện quản lý tốt mạng truyền số liệu chuyên phục vụ cho Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tiếp từ tỉnh về huyện.

Thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành, ứng dụng hệ thống thư điện tử, 100% cán bộ, công chức đã được cung cấp thư điện tử; 90% CBCC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc.

Văn phòng HĐND-UBND huyện sử dụng tốt hệ thống quản lý văn bản điều hành; 100% số văn bản đi và đến được đưa lên hệ thống.

Tình hình triển khai ứng dụng dịch vụ công trực tuyến được Thường trực HĐND-UBND huyện quan tâm thực hiện. Hầu hết các dịch vụ công đều được công khai trên trang thông tin điện tử của huyện. 100% thủ tục hành chính áp dụng tại cấp huyện, cấp xã đều được cung cấp trực tuyến tại mức độ 1 và mức độ 2 tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân trong việc đề nghị cơ quan chức năng giải quyết theo thủ tục hành chính.

Ban biên tập Website huyện Chư Pưh đã biên tập và cập nhật lên Website các thủ tục hành chính nhằm phục vụ nhu cầu tra cứu, nắm bắt thông tin của người dân và doanh nghiệp, các tin tức với nhiều nội dung tập trung trên nhiều lĩnh vực.

3. Phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng: Trong 06 tháng đầu năm 2018 chưa phát hiện hành vi tham nhũng trên địa bàn huyện.

4. Tổ chức chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng

UBND huyện đã xây dựng kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 22/02/2018 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện. Công tác phối hợp với việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch Chiến lược Quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020.

5. Nhận xét chung:

5.1. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

*** Những chuyển biến tích cực.**

Công tác tiếp dân được quan tâm và đã có nhiều chuyển biến tích cực, sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng từ huyện xuống cơ sở trong việc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh ngày càng chặt chẽ, đi vào nề nếp. Các cơ quan, đơn vị từ huyện đến cơ sở đã nỗ lực, cố gắng, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cùng với hệ thống chính trị đã vào cuộc nên công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã có chuyển biến tích cực; số vụ việc giải quyết theo thẩm quyền đạt tỷ lệ cao; chất lượng, hiệu quả giải quyết được nâng lên.

Công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng kéo dài đạt được kết quả tích cực, một số vụ việc phức tạp, kéo dài đã được giải quyết, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân.

Việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo và công tác tham mưu, tổng hợp được quan tâm tốt hơn.

*** Những hạn chế yếu kém**

Các vụ việc khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai, quyền sử dụng đất, một số vụ việc kéo dài, các đương sự thiếu hợp tác, đã đi nơi khác, gây khó khăn cho công tác củng cố hồ sơ, giải quyết.

Công tác tổ chức hòa giải ở một số xã, thị trấn chưa cao, còn có những sai sót trong trình tự, thủ tục, việc tổ chức hòa giải còn chậm; việc phối hợp trong việc tổ chức hòa giải về đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, nói chung chưa chặt chẽ, chưa đầy đủ các thành phần theo pháp luật đã qui định làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết.

5.2. Công tác thanh tra.

Nhìn chung công tác thanh tra đã làm tốt chức năng nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật nhất là Luật Thanh tra; Luật Tiếp công dân;

Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Đã chủ động xây dựng và thực hiện Kế hoạch thanh tra nghiêm túc.

Chủ động phối hợp với Thanh tra tỉnh trong quá trình thực hiện Quyết định thanh tra cấp trên.

Kịp thời phát hiện sai phạm và uốn nắn, kiểm điểm nghiêm túc đối với các đối tượng thanh tra.

*** Một số khó khăn:**

Công tác Thanh tra có rất nhiều phức tạp, nhiều nội dung, cần đi xác minh mất rất nhiều thời gian, đối tượng cần thanh tra nhiều. Mặt khác, một số đơn vị được thanh tra còn thiếu hợp tác, cung cấp hồ sơ không kịp thời nên khó khăn cho công tác thanh tra dẫn đến không kịp thời gian qui định theo Luật Thanh tra.

Phần thứ ba

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG 06 THÁNG CUỐI NĂM

1. Công tác thanh tra:

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Thanh tra huyện thành lập các Đoàn Thanh tra theo Kế hoạch năm 2018 và các đoàn Thanh tra đột xuất về đất 5% tại UBND thị trấn Nhơn Hòa, Phòng Tài nguyên - MT về nguồn kinh phí đo đạc liên quan đến Dự án Ia Bia, xã Ia Le theo chỉ đạo của Tỉnh ủy. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền, góp phần bảo đảm an ninh chính trị và trật tự xã hội trên toàn huyện.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Chú trọng việc thông tin, tuyên truyền về các vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể, đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc Hội; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 07/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức và Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước. Định kỳ 06 tháng, hàng năm có đánh giá, kiểm điểm về tình hình thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các cấp, coi đây là một trong các chỉ tiêu đánh giá năng lực, kết quả công tác cán bộ.

Chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo; công khai, minh bạch

quá trình xây dựng, ban hành, thực hiện chính sách, pháp luật nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh đạt tỷ lệ trên 90%, quyết liệt giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng. Nâng cao chất lượng các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổ chức thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

Củng cố kiện toàn tổ chức cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư giải quyết khiếu nại, tố cáo có phẩm chất đạo đức, có nghiệp vụ, có khả năng hướng dẫn, giải thích, thuyết phục công dân hiểu và chấp hành đúng pháp luật đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ công tác tiếp công dân.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường công tác nắm thông tin ở các ngành, các cấp, các cơ sở gắn liền với công tác thanh tra kinh tế - xã hội để phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng.

Thường xuyên theo dõi nhắc nhở các đơn vị thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

Tổ chức thực hiện tốt công tác kê khai tài sản, thu nhập cá nhân trong năm 2018 cho tất cả các đối tượng thuộc diện kê khai.

Phối hợp với các cơ quan điều tra, cơ quan tư pháp trong việc phát hiện, xử lý các vụ tham nhũng nếu có.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Thanh tra kinh tế - xã hội, phòng chống tham nhũng trong 06 tháng đầu năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ công tác thanh tra 06 tháng cuối năm 2018 của UBND huyện trình kỳ họp thứ 6, HĐND khóa IX nhiệm kỳ 2016-2021./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, NC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tứ